|  |
| --- |
| **Tiết 118 ĐỌC KẾT NỐI CHỦ ĐIỂM:****Văn bản: CÁI ROI TRE** **- Nguyễn Vĩnh Tiến –**  |

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực**

 - Liên hệ, kết nối với VB *Pơ-liêm, quỷ Riếp và Ha-nu-man* và *Tình yêu và thù hận* để hiểu hơn về chủ điểm *Những bài học từ trải nghiệm đau thương.*

 - Vận dụng kĩ năng đọc để hiểu nội dung VB thơ.

 Qua đó, giúp HS:

 + Hiểu được nỗi đau về thể xác cũng như tinh thần của con người.

 + Trân trọng những giây phút bên những người thân yêu

**2*.* Phẩm chất:** Yêu thương gia đình, người thân.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu.**

**1. Thiết bị:** Máy chiếu, máy tính, Giấy A0 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm.

**2. Học liệu:** SGK, kế hoạch bài dạy, sách tham khảo, Phiếu học tập, rubric đánh giá.

**III. Tiến trình dạy học**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG** |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ:**GV cho HS xem video sau:[*https://www.youtube.com/watch?v=2bL2DaLxn8c*](https://www.youtube.com/watch?v=2bL2DaLxn8c)*? Cảm xúc của em sau khi xem video?***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, trả lời.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS chia sẻ suy nghĩ của bản thân**Bước 4: Đánh giá, kết luận:** Nhận xét câu trả lời của HS, kết nối hoạt động hình thành kiến thức mới:  *Trong cuộc sống, có những nỗi đau thuộc về thể xác và có những nỗi đau thuộc về tinh thần. Nỗi đau nào cũng sẽ để lại cho ta những vết thương hằn lên da thịt hoặc kí ức. Nhưng nỗi đau cũng là một phần không thể thiếu trong hành trình trưởng thành của mỗi người. Vì vậy, học cách vượt qua nỗi đau giúp chúng ta hoàn thiện bản thân mỗi ngày. Bài thơ “Cái roi tre” của Nguyễn Vĩnh Tiến giúp chúng ta hiểu sâu sắc hơn về những nỗi đau trong cuộc sống của mỗi người.* |  |

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:**- GV hoạt động cá nhân, trả lời một số thông tin khái quát về VB: Thể loại, phương thức biểu đạt, xuất xứ, bố cục.**Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ**GV hướng dẫn HS thực hiện lần lượt từng yêu cầu.HS thực hiện.**Bước 3. Báo cáo, thảo luận**- GV mời 1 – 2 HS trả lời câu hỏi.- Các HS khác lắng nghe, bổ sung**Bước 4. Đánh giá, kết luận*** GV nhận xét mức độ đạt được về kiến thức, kĩ năng của từng câu trả lời.
* Chuẩn kiến thức.
 | **I. Trải nghiệm cùng văn bản****1. Tác giả:** Nguyễn Vĩnh Tiến  - Kiến trúc sư, nhà văn, nhà thơ, sinh năm 1974 tại tỉnh Phú Thọ; về âm nhạc, ông cũng là một nhạc sĩ được biết đến với các bài hát như *Bà tôi, Giọt sương bay lên,…***2. Văn bản*****a. Thể thơ: Lục bát******b. Phương thức biểu đạt:*** Biểu cảm**c. *Xuất xứ***In trong *Những bình minh khác,* tập thơ, NXB Hội nhà văn, 2001***d. Bố cục: 2 phần***- 10 dòng đầu: Quang cảnh nhà cửa khi ông ốm.- 6 dòng sau: Suy ngẫm của nhân vật trữ tình về nỗi đau |

**:**

|  |  |
| --- | --- |
| **\*Tìm hiểu nội dung văn bản****Bước 1: GV giao nhiệm vụ:** **Lớp chia thành 6 nhóm, thảo luận trả lời các câu hỏi theo yêu cầu:****Nhóm 1, 2:** Nhận xét về cách quan sát, miêu tả cảnh vật của nhân vật “tôi” trong mười dòng thơ đầu? (Câu hỏi gợi mở: Nhân vật tôi đã quan sát, miêu tả những ai, những sự vật nào; quan sát, cảm nhận, miêu tả bằng các giác quan nào?)**Nhóm 3,4:** Trong văn bản, hình ảnh “cái roi tre” được nhắc đến mấy lần và xuất hiện trong những dòng thơ nào? Theo em, sự lặp lại hình ảnh như vậy có tác dụng gì?**Nhóm 5, 6:** Cách phản ứng khác nhau của người cha đối với việc “bỏ học” của người con ở dòng thơ đầu và dòng thơ cuối có tác dụng ra sao trong việc thể hiện chủ đề của bài thơ?**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** - HS thảo luận, chia sẻ, tổng hợp ý kiến trong 5 phút.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số đại diện các nhóm chia sẻ, trình bày kết quả.Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá, kết luận** | **II. Suy ngẫm và phản hồi****1. Cách quan sát, miêu tả cảnh vật của nhân vật “tôi” trong mười dòng thơ đầu**- Nhân vật “tôi” đã quan sát, cảm nhận, miêu tả sự thay đổi của con người, loài vật, đồ vật xung quanh khi ông ốm nặng:+ Hình ảnh người thân trong nhà: *người đứng, người trông;* hình ảnh người bà: *bà ngồi than thở, trời không ngớt mồm…->* lo lắng, bất an.+ Sự vật: chịu hệ quả của việc ông ốm, thiếu bàn tay săn sóc nên vườn tược của ông chỉ mới mười hôm mà *rễ tre, rễ mít đã chồm ra sân;* bầy gà như cũng vì ông ốm mà tần ngần, ngẩn ngơ, quanh quẩn: *đứng một chân, con bên thành giếng, con gần đống rơm.*+ Sự thay đổi, cảm nhận bằng khứu giác, xúc giác, cảm giác: *Hoa nhài nở chẳng còn thơm/ Ấm trà nguội ngắt, bữa cơm vội vàng,…*=> Nhân vật “tôi’ đã quan sát bằng tổng hòa các giác quan: thị giác, thính giác, khứu giác, xúc giác, cảm giác và bằng cả tấm lòng thương yêu dành cho ông, bằng cả sự lo lắng, bất an trước sự vật rất hệ trọng là ông mình bị ốm.**2. Suy ngẫm của nhân vật trữ tình về nỗi đau**- Hình ảnh “cái roi tre” xuất hiện trong nhan đề bài thơ và được nhắc lại ba lần ở dòng thơ thứ nhất (*Bố tôi vớ cái roi tre),* dòng thơ thứ mười bốn *(Nỗi đau đâu cứ phải là roi tre?)* và dòng thơ thứ mười sáu *(Bố tôi quăng cái roi tre lên trời)**=> Cái roi tre* là hình ảnh mang ý nghĩa biểu tượng:- Trong tâm trí nhân vật “tôi”, có một “nỗi đau” kiểu “roi tre” – **nỗi đau cảm nhận bằng da thịt,** cảm nhận tình thương và sự nghiêm khắc của người bố muốn con chăm chỉ học hành.- Nhưng qua trải nghiệm, nhân vật “tôi” vỡ lẽ ra rằng: *Nỗi đau đâu cứ phải là roi tre* bởi đã trải nghiệm nỗi đau khác: **nỗi đau trong lòng** trước sự mất mát, khi tai hạo, bệnh tật ập đến với người thân. Khi đó, không cần “roi tre”, không cần ai đánh cũng đau.- Sự đối lập giữa cách phản ứng của người cha đối với việc bỏ học của người con ở dòng thơ đầu và dòng thơ cuối:+ Dòng đầu: *Bố tôi vớ cái roi tre.*+ Dòng cuối: *Bố tôi quăng cái roi tre lên trời.*=> Tô đậm nỗi đau, nỗi bất an trong tâm hồn của cả người cha lẫn nhân vật “tôi’ khi chứng kiến cha, ông mình lâm trọng bệnh. |
|  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Hoạt động cá nhân *? Nêu những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của văn bản?***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.*** HS suy nghĩ cá nhân 2’ và ghi ra giấy.
* GV hướng theo dõi, quan sát hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận** Tổ chức trao đổi, trình bày nội dung đã thảo luận.**Bước 4: Đánh giá, kết luận** | **III. Tổng kết**1. **Nghệ thuật:**

- Hình ảnh giàu ý nghĩa biểu tượng.- Thể lục bát truyền thống giàu sức biểu cảm- Cách quan sát sự vật bằng sự tổng hòa của các giác quan.**2. Nội dung – Ý nghĩa.**  **-** Văn bản thể hiện nỗi đau, nỗi bất an trong tâm hồn khi chứng kiến người thân lâm trọng bệnh. |

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP** |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ.** **HS luyện tập qua trò chơi “Hái táo”** **Gợi ý nhóm câu hỏi:****Câu 1.** Xác định thể thơ của bài thơ?**A. Lục bát** B. Tự doC. Lục ngô D. Thất ngôn**Câu 2.** Nhân vật trữ tình của bài thơ là ai?A. Người ông B. Người bố**C. Người con** **– nhân vật “tôi”** D. Chủ thể ẩn**Câu 3.** Hình ảnh “*Cái roi tre”* là hình ảnh có ý nghĩa biểu tượng cho:A. Kí ức tuổi thơ B. Kỉ niệm với người ông, người cha**C. Nỗi đau da thịt và nỗi đau trong lòng** D. Số phận bi kịch của nhân vật “tôi”**Câu 4.** Sự việc nào được nhân vật trữ tình tập trung nhắc đến trong bài thơ?A. Người cha nghiêm khắc trước hành động bỏ học của người con.**B. Người ông bị lâm trọng bệnh.**C. Người bà quan tâm, lo lắng cho người ôngD. Người con bị đánh bằng roi tre nhiều lần.**Câu 5.** Từ nào *không đúng* khi nói về tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ?A. Đau đớn B. Thương yêuC. Lo lắng **D. Uất hận****Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**HS tham gia trò chơi, trả lời câu hỏi theo yêu cầu.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**- GV công bố đáp án. Kết quả trò chơi.**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chỉnh sửa, bổ sung (nếu cần). |  |
| **HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG** |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ: HĐ Cá nhân** *Theo em, qua bài thơ, đặc biệt là qua hai dòng thơ dưới đây, tác giả muốn gửi thông điệp gì đến người đọc?* *Tôi nhìn ông, muốn khóc òa**Nỗi đau đâu cứ phải là roi tre?**Gợi ý: -* Nỗi đau tinh thần do mất mát, bệnh tật của người thân gây ra, sâu sắc và thấm thía hơn nhiều so với nỗi đau thể xác.- Có những nỗi đau sâu kín được cảm nhận bằng tâm hồn nhiều khi còn thấm thía, đáng sợ hơn nỗi đau cảm nhận bằng thân thể.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**Học sinh suy nghĩ, trả lời.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận****GV** gọi 1 – 2 HS đại diện trả lời.**HS** khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Kết luận, nhận định**  |  |

**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

- Chuẩn bị: đọc, tìm hiểu bài *Thực hành tiếng Việt: Biến đổi và mở rộng cấu trúc*